BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ XÉT MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH THÁNG 12-2024

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
1	2272110090	22XDH2K1-TA1.LTT	NGUYỄN VÕ HUỆ	ANH	8/9/1983	NỮ	X	X	X	X		
2	2272110023	22XDH2K1-TA1.LTT	TRẦN TRỌNG	BÌNH	30/4/1993	NAM	X	X	X	X		
3	2272110024	22XDH2K1-TA1.LTT	ĐỖ THỊ MỸ	CHINH	1/10/1987	NỮ	X	X	X	X		
4	2272110100	22XDH2K1-TA1.LTT	LƯƠNG CHÍ	DŨNG	28/04/2000	NAM	X	X	X	X		
5	2272110083	22XDH2K1-TA1.LTT	NGUYỄN VŨ HẬU	GIANG	1/9/1981	NỮ	X	X	X	X		
6	2272110084	22XDH2K1-TA1.LTT	TRẦN THU	HẰNG	3/5/1991	NỮ	X	X	X	X		
7	2272110047	22XDH2K1-TA1.LTT	PHÙ THỊ NGỌC	HIẾU	6/1/1981	NỮ	X	X	X	X		
8	2272110048	22XDH2K1-TA1.LTT	LÊ THỊ THANH	HOÀNG	4/1/1974	NỮ	X	X	X	X		
9	2272110026	22XDH2K1-TA1.LTT	NGUYỄN TẤN	HƯNG	17/08/1999	NAM	X	X	X	X		
10	2272110029	22XDH2K1-TA1.LTT	TRƯƠNG THỊ BÍCH	NGÀ	31/10/1974	NỮ	X	X	X	X		
11	2272110031	22XDH2K1-TA1.LTT	NGUYỄN HỒNG	NHUNG	6/8/1982	NỮ	X	X	X	X		
12	2272110068	22XDH2K1-TA1.LTT	ĐẶNG GIAO	NIÊN	27/04/2000	NAM	X	X	X	X		
13	2272110032	22XDH2K1-TA1.LTT	PHAN NGUYỄN TRÚC	PHƯƠNG	28/01/1992	NỮ	X	X	X	X		
14	2272110095	22XDH2K1-TA1.LTT	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	9/4/1985	NAM	X	X	X	X		
15	2272110081	22XDH2K1-TA1.LTT	TRẦN ĐỖ	QUYÊN	12/1/1983	NỮ	X	X	X	X		
16	2272110037	22XDH2K1-TA1.LTT	HUỲNH ANH PHƯƠNG	THẢO	25/01/1993	NỮ	X	X	X	X		
17	2272110071	22XDH2K1-TA1.LTT	NGUYỄN LÊ	THI	13/04/1992	NỮ	X	X	X	X		
18	2272110097	22XDH2K1-TA1.LTT	NGUYỄN THỊ KIM	THOA	7/9/1989	NỮ	X	X	X	X		

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
19	2272110040	22XDH2K1-TA1.LTT	CÁI THI	THỦY	22/9/1982	NỮ	X	X	X	X		
20	2272110096	22XDH2K1-TA1.LTT	TRẦN THỊ	TIẾN	8/10/1988	NỮ	X	X	X	X		
21	2272110053	22XDH2K1-TA1.LTT	NGUYỄN MINH	TIẾNG	10/9/2000	NAM	X	X	X	X		
22	2272110041	22XDH2K1-TA1.LTT	TRƯƠNG THÀNH	TÍN	26/04/1995	NAM	X	X	X	X		
23	2272110042	22XDH2K1-TA1.LTT	LÊ THÙY	TRANG	20/05/1984	NỮ	X	X	X	X		
24	2272110043	22XDH2K1-TA1.LTT	TRẦN THANH	TRÍ	1/5/1992	NAM	X	X	X	X		
25	2272110056	22XDH2K1-TA1.LTT	BẠCH THỊ THÙY	TRINH	9/1/1996	NỮ	X	X	X	X		
26	2272110080	22XDH2K1-TA1.LTT	NGUYỄN THÀNH	TRUNG	13/11/1994	NAM	X	X	X	X		
27	2272110102	22XDH2K1-TA1.LTT	LÊ THÀNH	TRUNG	16/07/1995	NAM	X	X	X	X		
28	2272110088	22XDH2K1-TA1.LTT	TRẦN THỊ NGUYỆT	TÚ	17/4/1988	NỮ	X	X	X	X		
29	2272110098	22XDH2K1-TA1.LTT	LƯƠNG THỊ BẠCH	TUYẾT	7/8/1986	NỮ	X	X	X	X		
30	2272110046	22XDH2K1-TA1.LTT	NGÔ HẢI	YẾN	10/5/1994	NỮ	X	X	X	X		
31	2272110002	22XDH2K1-TA1.VT	TRƯƠNG TUẤN	ANH	20/11/1987	NAM	X	X	X	X		
32	2272110075	22XDH2K1-TA1.VT	NGUYỄN NGỌC SĨ	ĐAN	21/10/1994	NAM	X	X	X	X		
33	2272110061	22XDH2K1-TA1.VT	NGUYỄN	ĐỨC	8/11/1978	NAM	X	X	X	X		
34	2272110003	22XDH2K1-TA1.VT	PHẠM THỊ HỒNG	DUYÊN	12/1/1994	NỮ	X	X	X	X		
35	2272110065	22XDH2K1-TA1.VT	ĐẶNG TRẦN HƯƠNG	GIANG	11/12/1994	NỮ	X	X	X	X		
36	2272110094	22XDH2K1-TA1.VT	BÙI THỊ THU	HÀ	10/10/1994	NỮ	X	X	X	X		
37	2272110063	22XDH2K1-TA1.VT	NGUYỄN THỊ HỒNG	HẠNH	21/11/1992	NỮ	X	X	X	X		
38	2272110005	22XDH2K1-TA1.VT	LÊ KHẢI	HOÀN	1/11/1995	NAM	X	X	X	X		
39	2272110086	22XDH2K1-TA1.VT	HỒ THỊ YẾN	KHANH	26/9/1989	NỮ	X	X	X	X		

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
40	2272110008	22XDH2K1-TA1.VT	NGUYỄN KHÁNH	NGÂN	9/6/1996	NỮ	X	X	X	X		
41	2272110009	22XDH2K1-TA1.VT	NGUYỄN THẾ	NGHĨA	25/01/1996	NAM	X	X	X	X		
42	2272110010	22XDH2K1-TA1.VT	NGUYỄN BẢO	NGỌC	6/3/1991	NỮ	X	X	X	X		
43	2272110077	22XDH2K1-TA1.VT	LÊ QUỲNH YẾN	NHI	25/12/1992	NỮ	X	X	X	X		
44	2272110089	22XDH2K1-TA1.VT	ĐOÀN THỊ CẨM	NHUNG	22/10/1995	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
45	2272110017	22XDH2K1-TA1.VT	PHAN THỊ NGỌC	TRUYỀN	3/2/1996	NỮ	X	X	X	X		
46	2272110085	22XDH2K1-TA1.VT	LÊ VĂN	TY	22/10/1989	NAM	X	X	X	X		
47	2363312021	23CDK19-KQ3	NGUYỄN MINH	ANH	15/06/1998	NỮ	X	X	X	X		
48	2363312022	23CDK19-KQ3	LÊ THỊ MỸ	LINH	5/6/1995	NỮ	X				BS HỌC PHẦN 2,3,4	
49	2363312023	23CDK19-KQ3	HỒ NHẬT DIỄM	MI	15/10/1999	NỮ	X	X	X	X		
50	2363312003	23CDK19-KQ3	MAI THỊ YẾN	NHI	8/9/1998	NỮ	X	X	X	X		
51	2363312004	23CDK19-KQ3	PHÙNG NGUYỄN HỒNG	NHUNG	11/9/2000	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
52	2363312007	23CDK19-KQ3	VÕ NGỌC NHƯ	QUỲNH	1/1/1999	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
53	2363312012	23CDK19-KQ3	NGUYỄN ANH	THƯ	10/4/2000	NỮ	X	X	X	X		
54	2363312019	23CDK19-KQ3	DƯƠNG THỊ ANH	THƯ	17/09/1998	NỮ	X	X	X	X		
55	2363312020	23CDK19-KQ3	TRƯƠNG KHẢ	TIỆP	1/1/2001	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
56	2363312025	23CDK19-KQ3	LÊ THỊ BÉ	TRÂM	24/04/1998	NỮ	X	X	X	X		
57	2363312017	23CDK19-KQ3	CAO NGỌC BẢO	TRÂN	25/12/1997	NỮ	X	X	X	X		
58	2363312013	23CDK19-KQ3	LÊ THỊ THANH	TRÚC	16/06/2001	NỮ	X	X			BỔ SUNG HỌC PHẦN 3,4	HOẶC NỘP CHỨNG CHỈ ĐỂ XÉT LẠI
59	2363312014	23CDK19-KQ3	LÊ HÀ	TRUNG	12/1/1999	NAM	X	X	X	X		
60	2363312008	23CDK19-KQ3	NGUYỄN ĐỨC	TUẤN	22/5/2001	NAM	X	X	X	X		

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
61	2363901003	23CDK19KT.TN	NGUYỄN THỊ NGỌC	TRÂM	16/05/1993	NỮ	X	X	X	X		
62	2363301015	23CDK19-KT3	LÊ MINH	ANH	27/09/2002	NỮ	X	X	X	X		
63	2363301022	23CDK19-KT3	NGUYỄN NGỌC MINH	ANH	3/12/1998	NỮ	X	X	X	X		
64	2363301027	23CDK19-KT3	PHẠM THỊ MỸ	DIỄM	24/01/1989	NỮ	X	X	X	X		
65	2363301001	23CDK19-KT3	TRẦN VĂN	DƯƠNG	8/11/1996	NAM	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
66	2363301031	23CDK19-KT3	LÊ THỊ TIỀN	GIANG	16/08/2000	NỮ	X	X	X	X		
67	2363301002	23CDK19-KT3	TRẦN THỊ	HẰNG	17/06/1997	NỮ	X	X	X	X		
68	2363301025	23CDK19-KT3	NGUYỄN VŨ NGỌC	HIỀN	16/11/2000	NỮ	X	X	X	X		
69	2363301003	23CDK19-KT3	NGUYỄN THỊ NGỌC	HỒNG	21/12/1990	NỮ	X	X	X	X		
70	2363301026	23CDK19-KT3	PHẠM THỊ LỆ	HƯƠNG	4/1/1996	NỮ	X	X	X	X		
71	2363301020	23CDK19-KT3	NGUYỄN THỊ THANH	HƯƠNG	21/01/1995	NỮ	X	X	X	X		
72	2363301004	23CDK19-KT3	HUỲNH NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	12/9/2000	NAM	X	X	X		BS HỌC PHẦN 4	
73	2363301005	23CDK19-KT3	NGUYỄN THỊ NHẬT	LỆ	21/10/1998	NỮ	X	X	X	X		
74	2363301018	23CDK19-KT3	DƯƠNG NGỌC BẢO	LONG	13/04/2000	NAM	X	X	X	X		
75	2363301017	23CDK19-KT3	TRẦN THẢO	MINH	11/5/2000	NỮ	X	X	X	X		
76	2363301024	23CDK19-KT3	NGUYỄN THỊ TUYẾT	THẢO	13/10/1998	NỮ	X	X	X	X		
77	2363301012	23CDK19-KT3	ĐỖ THỊ PHƯƠNG	THẢO	16/6/1993	NỮ	X	X	X	X		
78	2363301029	23CDK19-KT3	TRẦN NGUYỄN HUYỀN	TRÂN	30/04/2001	NỮ	X	X	X	X		
79	2363301028	23CDK19-KT3	ĐỖ THỊ BẢO	TRÂN	28/05/1997	NỮ	X	X	X	X		
80	2363301030	23CDK19-KT3	LÊ VIỆT	TRINH	13/4/1997	NỮ	X	X	X	X		
81	2363307014	23CDK19-MA3	FARITA	ALLY	31/7/1984	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
82	2363307002	23CDK19-MA3	LÊ THANH	BÌNH	6/10/2001	NAM	X	X	X	X		
83	2363307004	23CDK19-MA3	NGUYỄN NGỌC	HÂN	9/10/1999	NỮ	X	X	X	X		
84	2363307022	23CDK19-MA3	HUỲNH THỊ PHƯƠNG	HẰNG	2/6/1991	NỮ	X	X	X	X		
85	2363307003	23CDK19-MA3	VÕ THỊ THANH	HẰNG	2/10/1998	NỮ	X	X	X	X		
86	2363307016	23CDK19-MA3	PHẠM HOÀI NGỌC	HUYỀN	14/12/2000	NỮ	X	X	X	X		
87	2363307006	23CDK19-MA3	NGUYỄN THANH	LÂM	10/2/1998	NAM	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
88	2363307008	23CDK19-MA3	TRẦN HỒ NHƯ	QUỲNH	24/5/1998	NỮ	X	X	X	X		
89	2363307009	23CDK19-MA3	PHẠM THANH	THIÊN	15/8/2001	NAM	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
90	2363307018	23CDK19-MA3	TRẦN THỊ PHƯƠNG	THỦY	12/12/2001	NỮ	X	X	X	X		
91	2363307010	23CDK19-MA3	HÀ THỊ NGỌC	TRÂM	5/8/2001	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
92	2363307015	23CDK19-MA3	LƯƠNG THÙY	TRANG	15/03/2000	NỮ	X	X	X	X		
93	2363307011	23CDK19-MA3	PHAN THỊ THANH	TRÚC	18/5/2002	NỮ	X	X	X	X		
94	2363307021	23CDK19-MA3	NGUYỄN HOÀNG DẠ	UYÊN	27/4/1999	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
95	2363307017	23CDK19-MA3	NGUYỄN VÕ HỒNG	VÂN	8/5/2002	NỮ	X	X	X	X		
96	2363312018	23CDK19-QT3	NGUYỄN THỊ HỒNG	ÂN	1/12/1999	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
97	2363306002	23CDK19-QT3	ĐỖ KHANG	BÌNH	6/5/2002	NAM	X	X	X	X		
98	2363306005	23CDK19-QT3	NGUYỄN MINH	ĐỨC	6/6/2001	NAM	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
99	2363306006	23CDK19-QT3	VŨ THỊ THÚY	HẰNG	16/7/1993	NỮ	X	X	X	X		
100	2363306007	23CDK19-QT3	TRẦN THỊ PHƯƠNG	HIỀN	8/5/2002	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
101	2363306008	23CDK19-QT3	TRẦN THỊ MINH	HIẾU	3/3/2000	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
102	2363306010	23CDK19-QT3	PHẠM CÔNG	NHÂN	18/8/1984	NAM	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
103	2363306011	23CDK19-QT3	NGUYỄN YẾN	NHI	24/7/2000	NỮ	X	X	X	X		
104	2363306024	23CDK19-QT3	DƯƠNG THỊ QUỲNH	NHƯ	21/12/2002	NỮ	X	X	X	X		
105	2363306028	23CDK19-QT3	LÊ THỊ KIỀU	OANH	7/7/1991	NỮ	X	X	X	X		
106	2363306014	23CDK19-QT3	TRẦN THỊ	QUỲNH	14/4/1994	NỮ	X	X	X	X		
107	2363306017	23CDK19-QT3	LÊ THỊ NGỌC	THOA	18/8/1999	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
108	2363306020	23CDK19-QT3	DƯƠNG THỊ NGỌC	TRÂM	22/8/2000	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
109	2363306019	23CDK19-QT3	PHẠM LÊ BẢO	TRÂM	6/10/2001	NỮ	X	X	X	X		
110	2363306021	23CDK19-QT3	NGUYỄN	TRUNG	5/9/1989	NAM	X	X	X	X		
111	2363306023	23CDK19-QT3	NGUYỄN THANH	VÂN	3/1/1999	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
112	2363306027	23CDK19-QT3	TRẦN NGỌC THÚY	VI	9/10/1999	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
113	2363304001	23CDK19-TC3	NGUYỄN HOÀNG CHIÊU	ANH	30/08/1998	NỮ	X	X	X	X		
114	2363304002	23CDK19-TC3	TRƯƠNG THỊ	DUYÊN	7/2/2000	NỮ	X	X	X	X		
115	2363304003	23CDK19-TC3	PHẠM THỊ MỸ	HẠT	9/4/1994	NỮ	X	X	X		BS HỌC PHẦN 4	
116	2363304004	23CDK19-TC3	LA QUANG	HIỂN	15/02/1991	NAM	X	X	X		BS HỌC PHẦN 4	HOẶC NỘP CHỨNG CHỈ ĐỂ XÉT LẠI
117	2363304006	23CDK19-TC3	PHAN THỊ KIM	HUYỀN	14/11/1997	NỮ	X	X	X	X		
118	2363304007	23CDK19-TC3	ĐẶNG NỮ	MỴ	11/7/1999	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
119	2363304008	23CDK19-TC3	NGUYỄN HOÀNG	NAM	15/10/1998	NAM	X	X	X	X		
120	2363304010	23CDK19-TC3	LÊ THỊ	NGỌC	2/2/1994	NỮ	X	X	X	X		
121	2363301010	23CDK19-TC3	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	18/01/2001	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
122	2363304017	23CDK19-TC3	NGUYỄN NGỌC THẢO	QUYÊN	28/12/1994	NỮ	X	X	X	X		
123	2363304013	23CDK19-TC3	NGUYỄN THỊ HUỆ	TÂM	16/9/1991	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
124	2363304019	23CDK19-TC3	PHAN HOÀNG	TRUNG	27/6/1996	NAM	X	X	X	X		
125	2362312001	23DH2K9-KQ3	TRẦN THÚY QUỲNH	MAI	23/07/1990	NỮ	X	X	X	X		
126	2362312003	23DH2K9-KQ3	TRẦN THỊ PHƯƠNG	TRÂM	13/04/1999	NỮ	X	X	X	X		
127	2362301001	23DH2K9-KT3	HOÀNG THỊ THÙY	DUNG	25/7/1995	NỮ	X	X	X	X		
128	2362301007	23DH2K9-KT3	NGUYỄN VÕ NHẬT	HÀ	30/06/2001	NỮ	X	X	X	X		
129	2362301002	23DH2K9-KT3	HUỲNH THANH	LUÂN	25/02/1996	NAM	X	X	X	X		
130	2362307001	23DH2K9-MA3	PHẠM THÙY	DUNG	4/12/1996	NỮ	X	X	X	X		
131	2362307003	23DH2K9-MA3	VŨ LAN	PHƯƠNG	7/10/2001	NỮ	X	X	X	X		
132	2362310001	23DH2K9-TA2.AG	TRẦN THỊ DIỄM	ÁI	21/7/1997	NỮ	X	X	X	X		
133	2362310002	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN THỊ THÚY	AN	24/06/1988	NỮ	X	X	X	X		
134	2362310003	23DH2K9-TA2.AG	HUỲNH THỊ	CAM	12/5/1988	NỮ	X	X	X	X		
135	2362310006	23DH2K9-TA2.AG	TRẦN THÁI	CHI	22/02/1977	NỮ					KHÔNG ĐẠT	
136	2362310005	23DH2K9-TA2.AG	ĐỖ PHÚ	CƯỜNG	12/3/1997	NAM	X	X	X	X		
137	2362310007	23DH2K9-TA2.AG	LÊ ĐỖ NGỌC	ĐĨNH	13/02/1990	NAM	X	X	X	X		
138	2362310008	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN NGỌC	HIỀN	19/11/1983	NAM					KHÔNG ĐẠT	
139	2362310009	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN THANH	HIẾU	4/11/1988	NAM	X	X	X	X		
140	2362310010	23DH2K9-TA2.AG	TRỊNH THỊ	HỒNG	1/7/1982	NỮ	X	X	X		BS HỌC PHẦN 4	
141	2362310011	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN THÙY HỒNG	HUỆ	28/09/1977	NỮ					KHÔNG ĐẠT	
142	2362310012	23DH2K9-TA2.AG	ĐẶNG XUÂN	HƯƠNG	2/3/1982	NỮ					KHÔNG ĐẠT	
143	2362210075	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN NGỌC OANH	KIỀU	8/12/1999	NỮ	X	X	X	X		
144	2362310013	23DH2K9-TA2.AG	PHAN CAO	KỲ	25/9/1983	NAM					KHÔNG ĐẠT	

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
145	2362310014	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN THANH	LONG	19/8/1977	NAM					KHÔNG ĐẠT	
146	2362310015	23DH2K9-TA2.AG	HUỲNH MINH	LUÂN	16/10/1996	NAM	X	X	X	X		
147	2362210070	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN THÀNH	NGUYÊN	5/12/1989	NAM	X	X	X	X		
148	2362310019	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN VĂN	NHÀN	12/9/1994	NAM	X				BS HỌC PHẦN 2, 3,4	
149	2362310020	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN QUỐC	PHONG	12/4/1989	NAM	X	X	X	X		
150	2362310037	23DH2K9-TA2.AG	TRẦN HỮU	PHÚ	22/9/1997	NAM	X	X	X	X		
151	2362310021	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN NGỌC	PHÚC	25/11/1988	NAM	X	X	X	X		
152	2362210068	23DH2K9-TA2.AG	TRƯƠNG KIM	PHỤNG	4/4/1994	NỮ	X	X	X	X		
153	2362310022	23DH2K9-TA2.AG	ĐINH VĂN	PHƯƠNG	10/3/1988	NAM	X	X	X	X		
154	2362210073	23DH2K9-TA2.AG	DƯƠNG THÁI	PHƯƠNG	12/8/1983	NỮ	X	X	X	X		
155	2362310023	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN TRƯỜNG	SANG	7/12/1994	NAM	X	X	X	X		
156	2362210071	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN LÊ THÁI	SƠN	11/10/2000	NAM	X	X	X	X		
157	2362210074	23DH2K9-TA2.AG	TRẦN THANH	TÂM	15/09/1979	NỮ	X	X	X		BS HỌC PHẦN 4	
158	2362310034	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN ĐỨC	THẮNG	3/6/1998	NAM	X	X	X	X		
159	2362310029	23DH2K9-TA2.AG	HUỲNH KIM	THÍA	10/6/1986	NỮ	X	X	X	X		
160	2362310030	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN TRẦN ANH	THOẠI	1/2/1995	NAM	X	X	X	X		
161	2362310024	23DH2K9-TA2.AG	LẠI HOÀNG	TOÀN	8/4/1984	NAM	X	X	X	X		
162	2362310025	23DH2K9-TA2.AG	LÊ NGUYỄN ĐÌNH	TOÀN	25/04/1985	NAM					KHÔNG ĐẠT	
163	2362210076	23DH2K9-TA2.AG	TRẦN THANH QUẾ	TRÂN	16/04/1989	NỮ	X	X	X	X		
164	2362210072	23DH2K9-TA2.AG	PHẠM TRẦN BẢO	TRÂN	16/08/1996	NỮ	X	X	X	X		
165	2362310036	23DH2K9-TA2.AG	LÊ THỊ DIỄM	TRINH	2/7/1989	NỮ	X	X	X	X		

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
166	2362310032	23DH2K9-TA2.AG	HUỲNH THỊ THANH	TRÚC	24/10/1992	NỮ	X	X	X	X		
167	2362310035	23DH2K9-TA2.AG	TRẦN KỲ QUỐC	TUẤN	14/02/1982	NAM	X	X	X	X		
168	2362210069	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN THANH	TUẤN	8/4/1990	NAM	X	X	X	X		
169	2362310026	23DH2K9-TA2.AG	ĐOÀN THANH PHƯƠNG	TUYỀN	5/8/1996	NỮ	X	X	X	X		
170	2362310027	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN HOÀNG	TỶ	1/1/1991	NAM	X	X	X	X		
171	2362310028	23DH2K9-TA2.AG	NGUYỄN THANH	TỶ	1/1/1988	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	CUNG CẤP SỐ TÍN CHỈ ĐÃ HỌC
172	2362310033	23DH2K9-TA2.AG	TRẦN HỮU	VINH	4/8/1998	NAM	X	X	X	X		
173	2362210093	23DH2K9-TA2.Q7	LÊ HÀ THIÊN	ẤN	29/08/1985	NAM	X	X	X	X		
174	2362210112	23DH2K9-TA2.Q7	HỒ THANH	BẢO	7/3/1996	NAM	X	X	X	X		
175	2262210048	23DH2K9-TA2.Q7	PHẠM THỊ	BÍCH	17/04/1985	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	NỘP BẢNG ĐIỂM CỦA CĐ,ĐH
176	2362210078	23DH2K9-TA2.Q7	CAO QUỐC	BÌNH	9/2/1980	NAM	X	X	X	X		
177	2362210102	23DH2K9-TA2.Q7	CHÂU TUẤN	CƯỜNG	9/1/1999	NAM	X	X	X	X		
178	2362210043	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN PHÁT	ĐẠT	18/7/1985	NAM	X	X	X	X		
179	2362210109	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN THỊ NGỌC	DIỄM	28/12/1982	NỮ	X	X	X	X		
180	2362210051	23DH2K9-TA2.Q7	LÊ THỊ BÍCH	DIỆP	9/11/1982	NỮ	X	X	X	X		
181	2362210038	23DH2K9-TA2.Q7	TRẦN CHÍ	DŨNG	25/08/1975	NAM	X	X	X	X		
182	2362210099	23DH2K9-TA2.Q7	PHAN VÕ LÂM	GIANG	21/11/1979	NAM	X	X	X		BS HỌC PHẦN 4	HOẶC XIN GIẤY XÁC NHẬN HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH GDQPAN ĐỂ XÉT LẠI
183	2262210115	23DH2K9-TA2.Q7	LÊ THỊ HỒNG	HÀ	1/7/1977	NỮ	X	X	X	X		
184	2362210063	23DH2K9-TA2.Q7	HOÀNG THỊ ÁI	HẰNG	4/10/1983	NỮ	X	X	X	X		
185	2362210060	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN VĂN	HIỂN	29/05/1977	NAM	X	X	X	X		
186	2362210042	23DH2K9-TA2.Q7	HUỲNH MINH	HIẾU	31/7/1985	NAM	X	X	X	X		

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
187	2362210049	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN VĂN	HIẾU	1/2/1992	NAM	X	X	X	X		
188	2362210106	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN THỊ THANH	HOA	2/10/1993	NỮ	X	X	X	X		
189	2362210055	23DH2K9-TA2.Q7	ĐOÀN NGUYỄN ANH	KIỆT	17/07/1992	NAM	X	X	X	X		
190	2362210050	23DH2K9-TA2.Q7	TRẦN TỬ	LANG	29/8/1988	NAM	X	X	X		BS HỌC PHẦN 4	HOẶC BỔ SUNG BẢNG ĐIỂM TRUNG CẤP ĐỂ XÉT LẠI
191	2362210085	23DH2K9-TA2.Q7	TRẦN HÙNG	LỘC	22/01/1992	NAM	X	X	X	X		
192	2362210058	23DH2K9-TA2.Q7	HỒ THANH	MAI	8/4/2000	NỮ	X	X	X	X		
193	2362210098	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN THỊ HỒNG	NGA	30/12/1982	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	NẾU CÓ BẢNG ĐIỂM THỂ HIỆN SỐ TC THÌ XÉT LẠI
194	2362210057	23DH2K9-TA2.Q7	CHUNG BÍCH	NGỌC	25/08/1978	NỮ	X	X	X	X		
195	2362210077	23DH2K9-TA2.Q7	PHẠM THÁI	NGỌC	10/3/1983	NAM	X	X	X	X		
196	2362210086	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	25/02/1984	NỮ	X	X	X	X		
197	2362210044	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN THANH	PHONG	24/02/1984	NAM	X	X	X	X		
198	2362210079	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN HÙNG	PHƯƠNG	1/6/1988	NAM	X	X	X	X		
199	2362210092	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN ĐOÀN ĐĂNG	QUANG	30/11/1984	NAM	X	X	X	X		
200	2362210116	23DH2K9-TA2.Q7	BÙI ĐĂNG HẢI	SƠN	7/5/1984	NAM	X	X	X	X		
201	2362210062	23DH2K9-TA2.Q7	HÀ THỊ	THANH	3/12/1978	NỮ	X	X	X	X		
202	2362210103	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN THỊ HOÀI	THANH	1/4/1980	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	HOẶC CUNG CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HOÀN THÀNH CHỨNG CHỈ GDQP VÀ AN
203	2362210045	23DH2K9-TA2.Q7	ĐỖ ANH	THI	24/11/1983	NAM	X	X	X	X		
204	2362210081	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN ĐĂNG	THOẠI	27/04/1978	NAM	X	X	X	X		
205	2362210089	23DH2K9-TA2.Q7	HỒ THANH	THÚY	25/09/1991	NỮ	X	X	X	X		
206	2362210061	23DH2K9-TA2.Q7	BÙI THỊ	THÙY	15/02/1985	NỮ	X	X	X	X		

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
207	2362210046	23DH2K9-TA2.Q7	TRẦN TRANG NHÃ	TIÊN	14/01/1998	NỮ	X	X	X	X		
208	2362210067	23DH2K9-TA2.Q7	LÊ THỊ MỸ	TIÊN	15/12/1986	NỮ	X	X	X	X		
209	2362210047	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN MINH	TIỀN	2/5/1974	NAM	X	X	X	X		
210	2362210066	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN THỊ HÀ	TRANG	29/10/1985	NỮ	X	X	X	X		
211	2362210090	23DH2K9-TA2.Q7	LÊ THỊ HUYỀN	TRANG	30/6/1988	NỮ	X	X	X	X		
212	2362210052	23DH2K9-TA2.Q7	HUỲNH THỊ NGỌC	TRANG	27/7/1989	NỮ	X	X	X	X		
213	2362210080	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN THỤY TUYẾT	TRINH	12/1/1985	NỮ	X	X	X	X		
214	2362210087	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN VĂN	TÚ	30/03/1977	NAM	X	X	X	X		
215	2362210097	23DH2K9-TA2.Q7	NGUYỄN NGỌC	ÚT	25/09/1976	NAM	X	X	X		BS HỌC PHẦN 4	HOẶC XIN GIẤY XÁC NHẬN HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH GDQPAN ĐỂ XÉT LẠI
216	2362304002	23DH2K9-TC3	TRẦN KHÁNH	HOÀNG	31/7/1997	NAM	X	X	X	X		
217	2361307003	23DHK19-MA3.H1	ĐẶNG NGỌC	ĐĂNG	7/2/2003	NAM	X	X	X	X		
218	2361106020	23DHK19QT1	PHẠM VĂN	PHÚC	20/09/1995	NAM	X	X	X	X		
219	2121002885	23DHK19QT1	HUỲNH TRẦN THANH	THẢO	20/01/2003	NỮ	X	X	X	X		
220	2361304013	23DHK19-TC3	LÊ ĐÌNH	HẠNH	6/12/1994	NAM	X	X	X	X		
221	2361304008	23DHK19-TC3.H	NGUYỄN MẠNH	TOÀN	15/03/1994	NAM	X	X	X	X		
222	2372110033	23XDH2K2.TA1	TRẦN NGỌC	CHUNG	28/11/1985	NAM	X	X	X	X		
223	2372110024	23XDH2K2.TA1	VÕ ĐÌNH	DŨNG	29/07/1980	NAM	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	HOẶC BS CHỨNG CHỈ HOẶC CHỨNG NHẬN HOÀN THÀNH GDQPAN ĐỂ ĐƯỢC MIỄN
224	2372110017	23XDH2K2.TA1	VÕ THỊ MỸ	HẠ	28/07/1998	NỮ	X	X	X	X		
225	2372110029	23XDH2K2.TA1	LÊ THỊ LỆ	HUYỀN	4/3/1989	NỮ	X	X	X	X		
226	2372110025	23XDH2K2.TA1	NGUYỄN PHƯƠNG	HUYỀN	25/08/1981	NỮ	X	X	X	X		
227	2372110038	23XDH2K2.TA1	NGUYỄN PHAN MAI	KHOA	6/6/1986	NỮ	X	X	X	X		

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
228	2372110023	23XDH2K2.TA1	NGUYỄN THÀNH	LÂM	20/10/1987	NAM	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	HOẶC BS CHỨNG CHỈ HOẶC CHỨNG NHẬN HOÀN THÀNH GDQPAN ĐỂ ĐƯỢC MIỄN (KHÔNG CÓ SỐ TÍN CHỈ
229	2372110040	23XDH2K2.TA1	BẠCH LONG	PHI	12/9/1995	NAM	X	X	X	X		
230	2372110032	23XDH2K2.TA1	LÊ MINH	PHONG	17/01/1982	NAM	X	X	X		BS HỌC PHẦN 4	HOẶC BS CHỨNG CHỈ HOẶC CHỨNG NHẬN HOÀN THÀNH GDQPAN ĐỂ ĐƯỢC MIỄN
231	2372110016	23XDH2K2.TA1	PHẠM NAM	PHƯƠNG	28/04/2000	NỮ	X	X	X	X		
232	2372110014	23XDH2K2.TA1	LÊ THỊ THỦY	TÂM	20/07/1999	NỮ	X	X	X	X		
233	2372110037	23XDH2K2.TA1	NGUYỄN THANH	TÂN	5/7/1987	NAM	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	HOẶC BS CHỨNG CHỈ HOẶC CHỨNG NHẬN HOÀN THÀNH GDQPAN ĐỂ ĐƯỢC MIỄN
234	2372110022	23XDH2K2.TA1	TRẦN NGỌC ANH	THƯ	8/7/2001	NỮ	X	X	X	X		
235	2372110034	23XDH2K2.TA1	NGUYỄN THỊ NHƯ	THÚY	22/06/1983	NỮ	X	X	X	X		
236	2372110031	23XDH2K2.TA1	ĐẶNG LÊ MẠNH	TIẾN	14/08/1999	NAM	X	X	X	X		
237	2372110013	23XDH2K2.TA1	NGUYỄN THỊ BÍCH	TRÂM	17/08/1994	NỮ	X	X	X	X		
238	2372110021	23XDH2K2.TA1	PHAN THỊ THIÊN	TRANG	20/04/1995	NỮ	X	X	X	X		
239	2372110020	23XDH2K2.TA1	PHẠM LÊ QUỐC	TRẠNG	10/12/1993	NAM	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	HOẶC BS CHỨNG CHỈ HOẶC CHỨNG NHẬN HOÀN THÀNH GDQPAN ĐỂ ĐƯỢC MIỄN
240	2372110018	23XDH2K2.TA1	VÕ THANH	VANG	4/7/1988	NAM	X	X	X	X		
241	2372910001	23XDH2K2.TA1.AG	PHẠM THỊ HỒNG	ANH	15/6/1988	NỮ					KHÔNG ĐẠT	
242	2372910002	23XDH2K2.TA1.AG	NGUYỄN THỊ KIM	CƯƠNG	19/06/1990	NỮ	X	X	X	X		
243	2372910003	23XDH2K2.TA1.AG	NGUYỄN THỊ TUYẾT	DUNG	18/11/1990	NỮ					KHÔNG ĐẠT	
244	2372910004	23XDH2K2.TA1.AG	LƯƠNG PHAN MINH	DUY	21/9/1997	NAM	X	X	X	X		
245	2372910005	23XDH2K2.TA1.AG	NGUYỄN THỊ TUYẾT	MAI	15/01/1989	NỮ					KHÔNG ĐẠT	
246	2372910007	23XDH2K2.TA1.AG	NGUYỄN VĂN	NHỎ	19/01/1989	NAM					KHÔNG ĐẠT	
247	2372910011	23XDH2K2.TA1.AG	LÊ THỊ	THẮM	14/03/1990	NỮ					KHÔNG ĐẠT	

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
248	2372910010	23XDH2K2.TA1.AG	HUỲNH HỮU	THÀNH	20/9/1993	NAM	X	X	X	X		
249	2372910012	23XDH2K2.TA1.AG	ĐIÊU CÔNG	THỊNH	27/10/2000	NAM	X	X	X	X		
250	2372910012	23XDH2K2.TA1.AG	ĐIÊU CÔNG	THỊNH	27/10/2000	NAM	X	X	X	X		
251	2372910008	23XDH2K2.TA1.AG	LÊ MINH ANH	TUẤN	5/10/2000	NAM	X	X	X	X		
252	2463212021	24V.CKQ20.2NK	NGUYỄN HỒNG	NHUNG	20/10/1996	NỮ	X	X	X	X		
253	2463212014	24V.CKQ20.2NK	NGUYỄN HOÀNG	QUÂN	28/9/1999	NAM			X	X	BS HỌC PHẦN 1,2	NẾU CUNG CẤP BẢNG ĐIỂM CẢO ĐẲNG CÓ GDQP THÌ XÉT LẠI
254	2463212001	24V.CKQ20.2NK	NGUYỄN THANH	TÙNG	4/1/1992	NAM	X	X	X	X		
255	2463101002	24V.CKT1.1NK	NGÔ TRUNG	ĐỨC	26/09/1996	NAM	X	X	X	X		
256	2463101019	24V.CKT1.1NK	ĐỒNG NGUYỄN PHƯƠNG	DUY	10/12/1993	NỮ	X	X	X	X		
257	2463101020	24V.CKT1.1NK	LÊ THỊ NGỌC	HUYỀN	20/01/1997	NỮ	X	X	X	X		
258	2463101003	24V.CKT1.1NK	TRẦN THỊ	LIÊN	10/4/1990	NỮ	X	X	X	X		
259	2463101004	24V.CKT1.1NK	LƯƠNG THỊ TÚ	MAI	13/08/2002	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
260	2463101005	24V.CKT1.1NK	VÕ KIM	PHỤNG	10/1/1997	NỮ	X	X	X	X		
261	2463101007	24V.CKT1.1NK	PHẠM THỊ BÍCH	RI	9/7/1999	NỮ	X	X	X	X		
262	2463101008	24V.CKT1.1NK	NGUYỄN HỮU	TÀI	16/02/1991	NAM	X	X	X	X		
263	2463101012	24V.CKT1.1NK	TRẦN THỊ NGỌC	THẠCH	11/1/1981	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
264	2463101015	24V.CKT1.1NK	ĐỖ VÕ HUYỀN	TRÂN	21/04/2001	NỮ	X	X	X	X		
265	2463101016	24V.CKT1.1NK	PHẠM THỊ HUYỀN	TRÂN	1/4/1999	NỮ	X				BS HỌC PHẦN 2,3,4	
266	2463101011	24V.CKT1.1NK	NGUYỄN THỊ	TỪ	17/11/1994	NỮ	X	X	X	X		
267	2463101009	24V.CKT1.1NK	TRẦN ANH	TUẤN	4/12/1993	NAM	X	X	X	X		
268	2463101010	24V.CKT1.1NK	NGUYỄN THỊ THANH	TUYỀN	22/04/2002	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
269	2463101022	24V.CKT1.1NK	VŨ PHẠM TƯỜNG	VI	10/11/2003	NỮ	X	X	X	X		
270	2463101018	24V.CKT1.1NK	TRẦN LỆ	XUÂN	11/12/1997	NỮ	X	X	X	X		
271	2463301031	24V.CKT20.3NK	LÊ THỊ TRÂM	ANH	12/4/1997	NỮ	X	X	X	X		
272	2463301019	24V.CKT20.3NK	NGUYỄN THỊ THÚY	BÌNH	3/9/1998	NỮ	X	X	X	X		
273	2463301043	24V.CKT20.3NK	GIANG THỊ KIỀU	DIỄM	3/5/2001	NỮ	X				BS HỌC PHẦN 2,3,4	
274	2463301015	24V.CKT20.3NK	VẠN THỊ	ĐỚM	5/11/1988	NỮ	X				BS HỌC PHẦN 2,3,4	
275	2463301034	24V.CKT20.3NK	HUỲNH XUÂN	ĐÔNG	1/1/1993	NAM	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
276	2463301020	24V.CKT20.3NK	NGUYỄN THỊ ÁI	KHANH	6/12/2000	NỮ	X	X	X	X		
277	2463301035	24V.CKT20.3NK	NGUYỄN THỊ HỒNG	KHÁNH	11/12/1987	NỮ	X	X	X	X		
278	2463301010	24V.CKT20.3NK	ĐINH THÙY	LINH	5/11/1993	NỮ	X	X	X	X		
279	2463301050	24V.CKT20.3NK	QUÁCH THỊ	LINH	10/10/2000	NỮ	X	X	X	X		
280	2463301048	24V.CKT20.3NK	ĐỒNG THỊ	LỢI	24/06/2001	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
281	2463301042	24V.CKT20.3NK	NGUYỄN THÁI THẢO	LY	15/09/2002	NỮ	X				BS HỌC PHẦN 2,3,4	
282	2463301002	24V.CKT20.3NK	NGUYỄN THỊ VUI	MỪNG	21/11/1990	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
283	2463301047	24V.CKT20.3NK	NGUYỄN THỊ TRÀ	MY	18/08/2000	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
284	2463301036	24V.CKT20.3NK	NGUYỄN HOÀNG YẾN	NHI	19/06/2002	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
285	2463301049	24V.CKT20.3NK	TRẦN TRƯƠNG DIỄM	PHÚC	2/12/1994	NỮ	X	X	X	X		
286	2463301046	24V.CKT20.3NK	LÊ THỊ PHƯƠNG	THẢO	24/05/2003	NỮ	X				BS HỌC PHẦN 2,3,4	
287	2463301038	24V.CKT20.3NK	NGUYỄN THỊ MINH	THƯ	31/08/2001	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
288	2463301006	24V.CKT20.3NK	NGUYỄN THỊ MINH	TRANG	16/10/1997	NỮ	X	X	X	X		
289	2463301013	24V.CKT20.3NK	NGUYỄN THỊ YẾN	VI	25/12/1998	NỮ	X	X	X	X		

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
290	2463301014	24V.CKT20.3NK	BÙI THỊ HÂN	VY	27/07/2003	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
291	2463306011	24V.CKT20.3NK	PHẠM LÊ THẢO	VY	12/11/2003	NỮ	X				BS HỌC PHẦN 2,3,4	
292	2463102001	24V.CMA1.1NK	LÊ VĂN	BA	27/09/1997	NAM	X				BS HỌC PHẦN 2,3,4	
293	2463102033	24V.CMA1.1NK	HUỲNH THÁI	BẢO	5/8/2003	NỮ	X	X	X	X		
294	2463102002	24V.CMA1.1NK	BẾ THỊ	DUYÊN	17/11/2000	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
295	2463102005	24V.CMA1.1NK	PHẠM THANH	HẰNG	15/10/1992	NỮ	X				BS HỌC PHẦN 2,3,4	
296	2463102032	24V.CMA1.1NK	VÕ THANH	HUY	3/5/2002	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
297	2463102024	24V.CMA1.1NK	NGUYỄN THỊ NHƯ	KHÁNH	22/12/1995	NỮ	X	X	X	X		
298	2463102027	24V.CMA1.1NK	PHAN THỊ HOÀI	LAM	13/10/1999	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
299	2463102007	24V.CMA1.1NK	LÊ VĂN	LỢI	6/10/2003	NAM	X	X	X	X		
300	2463102028	24V.CMA1.1NK	LÊ NGUYỄN	MAI	5/11/2002	NỮ	X				BS HỌC PHẦN 2,3,4	
301	2463102010	24V.CMA1.1NK	PHẠM THỊ THANH	NGÂN	12/2/2002	NỮ	X	X	X	X		
302	2463102025	24V.CMA1.1NK	NGUYỄN THỊ THU	NGÂN	17/05/2001	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
303	2463106014	24V.CMA1.1NK	NGÔ THỊ YẾN	NHI	10/9/2003	NỮ	X	X	X	X		
304	2463102012	24V.CMA1.1NK	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG	NHI	1/8/2002	NỮ	X	X	X	X		
305	2463102013	24V.CMA1.1NK	NGUYỄN THỊ	NHƠN	21/8/2001	NỮ	X	X	X	X		
306	2463102014	24V.CMA1.1NK	NGUYỄN THỊ CẨM	NHUNG	28/11/1992	NỮ	X	X	X	X		
307	2463102017	24V.CMA1.1NK	VŨ HỒNG	PHƯỢNG	1/2/1999	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
308	2463102030	24V.CMA1.1NK	LÊ THỊ TỐ	QUYÊN	26/07/1993	NỮ	X	X	X	X		
309	2463102029	24V.CMA1.1NK	TRƯƠNG THỊ ANH	THƯ	13/11/2001	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
310	2463102019	24V.CMA1.1NK	NGUYỄN THỊ HOÀI	THƯƠNG	18/03/2003	NỮ	X	X	X	X		

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
311	2463102022	24V.CMA1.1NK	VÕ NỮ HOÀNG	TRINH	21/12/2003	NỮ	X	X	X	X		
312	2463102011	24V.CMA1.1NK	LƯU TRẦN PHƯƠNG	UYÊN	15/10/2003	NỮ	X	X	X	X		
313	2463102023	24V.CMA1.1NK	TRẦN THỊ HỒNG	VÂN	2/4/1994	NỮ	X	X	X	X		
314	2463102031	24V.CMA1.1NK	LỤC TIỂU	VY	29/7/2003	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
315	2463307046	24V.CMA20.3NK	NGÔ THỊ	ĐÊ	26/08/2000	NỮ	X	X	X	X		
316	2463307055	24V.CMA20.3NK	VƯƠNG THỊ CẨM	DUYÊN	20/10/2002	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
317	2463307040	24V.CMA20.3NK	PHẠM THỊ KHÁNH	HUYỀN	13/07/2001	NỮ	X	X	X	X		
318	2463307044	24V.CMA20.3NK	HỒ THỊ THÙY	LINH	27/12/2001	NỮ	X	X	X	X		
319	2463307059	24V.CMA20.3NK	NGUYỄN NGÂN NGỌC	NGỌC	13/10/2005	NỮ	X	X	X	X		
320	2463307057	24V.CMA20.3NK	TRẦN NGỌC MINH	THƯ	29/06/2003	NỮ	X	X	X	X		
321	2463307035	24V.CMA20.3NK	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	TRINH	22/12/2003	NỮ	X				BS HỌC PHẦN 2,3,4	
322	2463106006	24V.CQT1.1NK	NGUYỄN THỊ NGỌC	GIÀU	1/11/1996	NỮ	X	X	X	X		
323	2463106012	24V.CQT1.1NK	VÕ NGUYỆT	MINH	11/5/2004	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
324	2463106034	24V.CQT1.1NK	NGÔ THỊ TRÀ	MY	20/11/1999	NỮ	X				BS HỌC PHẦN 2,3,4	
325	2463106018	24V.CQT1.1NK	HOÀNG KIM	SƠN	16/01/1989	NAM	X	X	X	X		
326	2463106030	24V.CQT1.1NK	THÁI THỊ	TÂM	10/6/2000	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
327	2463306018	24V.CQT20.3NK	LÊ PHẠM QUỐC	HIỆP	23/04/1997	NAM	X	X	X	X		
328	2462101006	24V.DKT1.1NK	NGUYỄN LÊ PHƯỢNG	UYÊN	10/10/2001	NỮ	X	X	X	X		
329	2462102002	24V.DMA1.1NK	NGUYỄN TIẾN	HÙNG	11/8/2001	NAM	X	X	X	X		
330	2462102004	24V.DMA1.1NK	VÕ THỊ	LÝ	21/04/2001	NỮ	X	X	X	X		
331	2461307210	24V.PMA20.3H3	LÊ NGÔ HỒNG	NGỌC	20/04/1999	NỮ	X	X	X	X		

STT	MSSV	LỚP	HỌ &	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	KẾT QUẢ ĐẠT				HỌC BỔ SUNG	GHI CHÚ
							HỌC PHẦN 1	HỌC PHẦN 2	HỌC PHẦN 3	HỌC PHẦN 4		
332	2461306007	24V.PQT20.3H	ĐẶNG THỊ TRÚC	MAI	27/03/1998	NỮ	X	X	X	X		
333	2461306004	24V.PQT20.3NK	PHAN THÀNH	LÂM	5/1/1998	NAM	X	X	X	X		
334	2461304058	24V.PTC20.3H	HUỲNH HẢI	ĐĂNG	1/12/2003	NAM			X	X	BS HỌC PHẦN 1,2	
335	2461304055	24V.PTC20.3H	ĐINH XUÂN TẤN	DŨNG	9/10/2003	NAM			X	X	BS HỌC PHẦN 1,2	
336	2461304001	24V.PTC20.3NK	HỒ THỊ THÚY	AN	14/4/1996	NỮ	X	X	X	X		
337	2162308056	CDK17NHTN	TRẦN THỊ THỦY	TIÊN	20/07/1993	NỮ	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	
338	2263110046	DH2_K7TALTT1	PHẠM HOÀNG	SƠN	19/09/1980	NAM	X	X			BS HỌC PHẦN 3,4	

Tổng cộng 338 sinh viên./.